



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
TỔNG CÔNG TY TƯ VẤN THIẾT KẾ GIAO THÔNG VẬN TẢI-CTCP  
(Báo cáo năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.  
- Quý cổ đông và các Nhà đầu tư.

- Tên giao dịch: Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP
- Địa chỉ: Số 278 Tôn Đức Thắng, phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: (84-4) 38514431/32/33/34 . Số Fax: (84-4) 38514980
- Website: [www.tedi.vn](http://www.tedi.vn)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0100107839. Ngày cấp: 03/06/2014.
- Vốn điều lệ: 125.000.000.000đ (Một trăm hai mươi lăm tỷ đồng)

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

**1. Cuộc họp thường niên.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 được tổ chức vào ngày 29/6/2021. Tóm tắt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 như sau:

TT	Số NQ	Ngày NQ	Nội dung
1	08-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ	29/6/2021	Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Báo cáo của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021; Báo cáo tài chính riêng năm 2020 và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.
			Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020 và Quyết toán thù lao của thành viên HĐQT, BKS năm 2020.
			Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021; Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021; Dự toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2021.
			Thông qua danh sách đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
			Thông qua Điều lệ Sửa đổi lần thứ 3; Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi lần thứ Nhất; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát .
			Không thông qua việc thực hiện đăng ký lưu ký và giao dịch chứng khoán trên thị trường Upcom.
			Không thông qua việc hủy bỏ hạn chế thời gian chuyển nhượng đối với cổ phần ưu đãi bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc khi cổ phần hóa .



## 2. Cuộc họp bất thường:

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 được tổ chức vào ngày 22/10/2021. Tóm tắt Nghị quyết như sau:

TT	Số NQ	Ngày NQ	Nội dung
1	09-NQ/TEDI-ĐHĐCĐ	22/10/2021	<p>Thông qua việc thực hiện nghĩa vụ đăng ký lưu ký và giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán Upcom.</p> <p>Thông qua việc hủy bỏ hạn chế thời gian chuyển nhượng đối với cổ phần ưu đãi bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc tại thời điểm cổ phần hóa</p> <p>Thông qua việc miễn chào mua công khai đối với các đối tượng sau:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Đối tượng nhận chuyển nhượng: Công ty Oriental Consultant Global Co. Ltd. (OC Global) - Mã cổ đông TEDI383 (Mã số doanh nghiệp: 0110-01-100372. Cấp ngày 02/06/2014 tại Nhật Bản).</li><li>OC Global được quyền nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết trong một lần hoặc nhiều lần dẫn đến việc sở hữu từ 25% đến dưới 35% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI) mà không phải thực hiện chào mua công khai theo quy định của pháp luật.</li><li>- Đối tượng chuyển nhượng: Các cổ đông của Tổng công ty Tư vấn thiết kế Giao thông vận tải – CTCP (TEDI).</li></ul>

Biên bản và Nghị quyết ĐHCĐ đã được công bố thông tin trong vòng 24h theo quy định.

## 3. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản: Không

## II. Hoạt động của Hội đồng quản trị

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

Trong năm 2021, HĐQT tổ chức được 04 phiên họp thường kỳ và 01 phiên bất thường để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát. Các cuộc họp được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và các quy chế liên quan; các nội dung biểu quyết đều đạt được sự đồng thuận cao.

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Hitoshi YAHAGI	Chủ tịch HĐQT	26/4/2016	05/05	100%	
2	Phạm Hữu Sơn	Phó chủ tịch HĐQT	26/4/2014	05/05	100%	
3	Đỗ Minh Dũng	Thành viên HĐQT	26/4/2014	05/05	100%	
4	Đào Ngọc Vinh	Thành viên HĐQT	16/5/2016	05/05	100%	
5	Phùng Tiến Trung	Thành viên HĐQT	01/10/2018	05/05	100%	

Để xem xét và giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT phát sinh giữa hai phiên họp, HĐQT đã tổ chức 17 lần lấy ý kiến bằng văn bản của thành viên HĐQT. Việc tổ



chức lấy ý kiến thành viên HĐQT và ban hành Nghị quyết đảm bảo thực hiện theo quy định tại khoản 16, Điều 36, Điều lệ Tổng công ty.

## 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Tổng công ty được an toàn, tuân thủ đúng pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của HĐQT; tiếp nhận thường xuyên và đầy đủ báo cáo của Tổng giám đốc. Các nội dung cụ thể như sau:

- Giao chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 cho Công ty mẹ, Người đại diện phần vốn tại các công ty con.
- Công tác tổ chức cán bộ thuộc thẩm quyền của HĐQT quyết định và cho ý kiến.
- Công tác triển khai xây dựng, ban hành các quy chế quản lý nội bộ thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định theo quy định của pháp luật.
- Thường xuyên xem xét đánh giá việc thực hiện kế hoạch trên cơ sở Báo cáo định kỳ của Tổng giám đốc và NDDPV.

## 3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

3.1 Các tiểu ban thuộc HĐQT: Không

3.2 Hoạt động của Tổ giúp việc HĐQT:

- Tổ giúp việc HĐQT (Gồm 4 thành viên):
  - + Nguyễn Công Tâm                      Tổ trưởng                      – Trưởng phòng TCCB-LĐ
  - + Trần Thị Thu Hương                      Tổ viên thường trực        – Chuyên gia tài chính
  - + Võ Hoàng Hà                              Tổ viên                              – Chuyên viên pháp chế
  - + Chu Minh Hợi                              Tổ viên                              – Phiên dịch tiếng Anh.
- Nội dung công việc: Chuẩn bị tài liệu họp và tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, thực hiện vai trò giúp việc cho HĐQT, đảm bảo việc tổ chức các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng theo thể thức và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty.

## 4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

- Các Nghị quyết:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	10 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý I Năm 2021)	10/03/2021	- Thông qua các nội dung: + Kết quả SXKD năm 2020 + Kết quả đánh giá xếp loại doanh nghiệp, mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Ban TGD, Người ĐDPV năm 2020. + Kế hoạch tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và các nội dung trình Đại hội thông qua. + Công tác đại diện phần vốn: Các nội dung chỉ đạo NDDPV; Các nội dung biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của các công ty con. + Đề án tái cơ cấu TEDI-GIC - Thống nhất Báo cáo của BKS về lựa chọn danh sách kiểm toán năm 2021.
2	10.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT	23/3/2021	Thông qua danh sách nhân sự BDH 05 công ty con tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2021-2026;



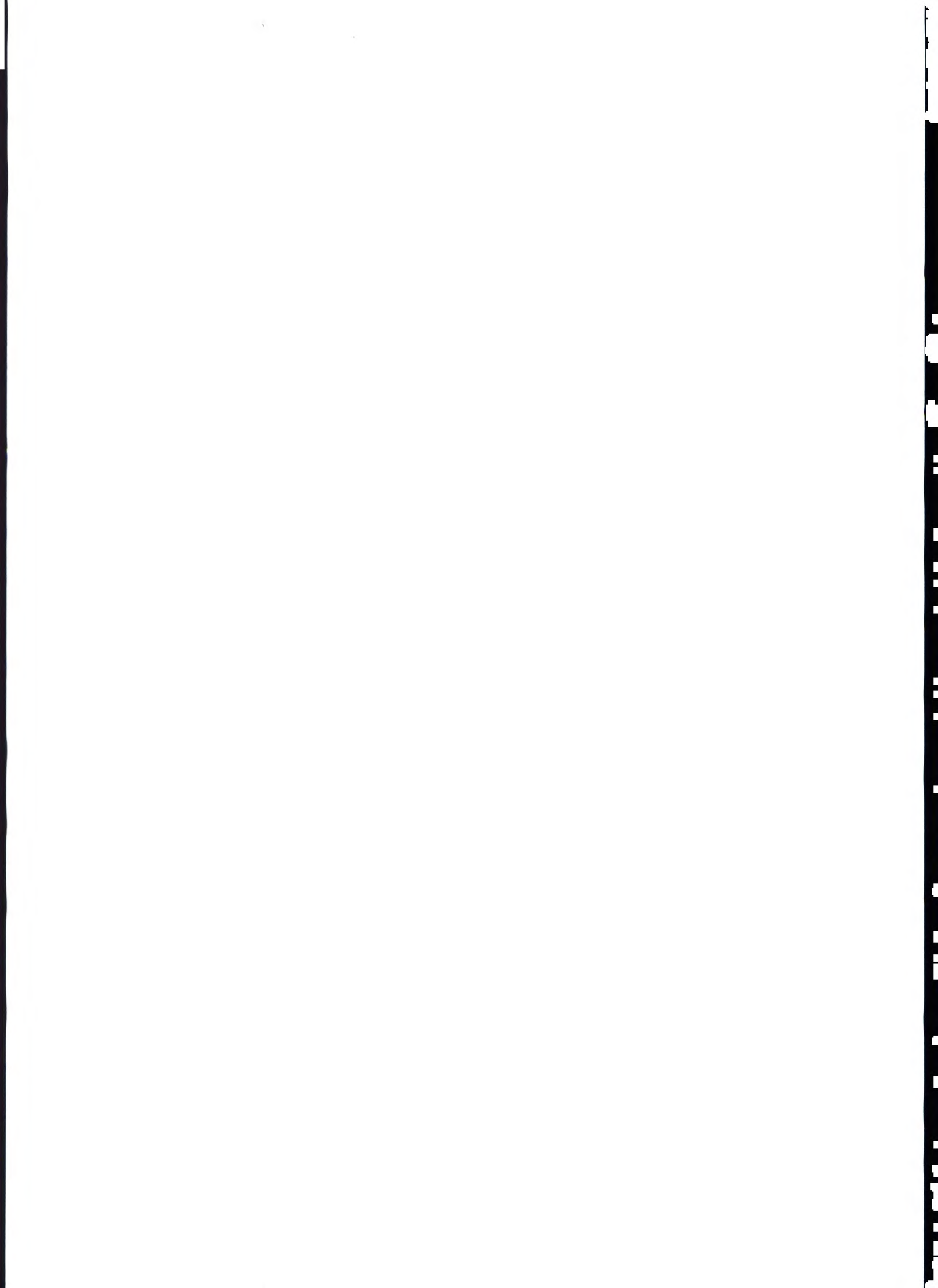
TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
	(PLYK 652 17/03/2021)		Thông qua cơ cấu tổ chức và danh mục ngành nghề bổ sung của TEDI-GIC.
3	10.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 735 23/03/2021)	27/03/2021	Thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
4	11 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp bất thường)	16/04/2021	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự thảo Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị để trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận tại cuộc họp thường niên năm 2021.</li> <li>- Thông qua việc thực hiện nghĩa vụ đăng ký lưu ký và giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán Upcom</li> <li>- Thông qua việc hủy bỏ hạn chế thời gian chuyển nhượng đối với cổ phần ưu đãi bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc tại thời điểm cổ phần hóa</li> <li>- Chủ trương thực hiện các hợp đồng giao dịch năm 2021 giữa TEDI với các Công ty con theo quy định tại Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty.</li> </ul>
5	11.01 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1079 22/4/2021)	27/4/2021	Thông qua hạn mức tín dụng ngân hàng năm 2021 của TECCO5
6	11.02 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1194 04/5)	08/5/2021	Thông nhất nhân dự bổ nhiệm Phó giám đốc RECO
7	11.03 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1251 07/5/2021)	12/5/2021	Kế hoạch SXKD năm 2021 và Phương án phân phối LNST năm 2020 trình ĐHĐCĐ Lấy ý kiến ĐHĐCĐ về việc thực hiện nghĩa vụ đăng ký lưu ký và giao dịch trên hệ thống giao dịch chứng khoán Upcom đồng thời hủy bỏ hạn chế thời gian chuyển nhượng đối với cổ phần ưu đãi bán cho người lao động theo số năm cam kết làm việc tại thời điểm cổ phần hóa
8	11.04 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1389 18/5/2021)	22/5/2021	Thông qua hạn mức tín dụng năm 2021 tại ngân hàng BIDV (chi nhánh Hà Nội) và MB (Chi nhánh Điện Biên Phủ)
9	11.05 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1395 18/5)	21/5/2021	Thay đổi thời gian tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 thành 29/6/2021.
10	11.06 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (PLYK 1781 17/6)	22/6/2021	Thông nhất hoàn trả chi phí tư vấn dự án QL4B kéo dài qua khu kinh tế Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh – Giai đoạn 1 do dừng triển khai theo yêu cầu tại công văn 3112/SGTVT-KHTC ngày 10/6/2021 của Sở GTVT Quảng Ninh với số tiền là 5.330.601.000 đồng
11	11.07 NQ-NK2 (PLYK 1953 05/7/2021)	03/7/2021	Quyết định bổ nhiệm AASC là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021
12	11.08 NQ-NK2 (PLYK 1995 09/7/2021)	08/7/2021	Thông qua nội dung văn bản báo cáo kết quả thực hiện Kết luận thanh tra UBCKNN (Lần 2)



TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
13	12 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý II Năm 2021)	23/7/2021	Kết quả SXKD Q1, ƯTH 6T, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021. Nhân sự Ban điều hành. Tạm dừng công tác CBĐT dự án số 10 Trung Kính. Gia hạn đến 20/10/2022 HĐ hợp tác kinh doanh với Cty Ô tô Long Biên Thành An tại số 10 Trung Kính.
14	12.01 NQ-NK2 (PLYK 2191 27/7/2021)	31/7/2021	Thông qua nội dung trả lời nhóm cổ đông lớn MHCI+Nguyễn Công Thành
15	12.02 NQ-NK2 (PLYK 2199 28/7/2021)	31/7/2021	Thông qua Báo cáo quản trị 6 tháng năm 2021 để công bố thông tin.
16	13 NQ-NK2/ TEDI-HĐQT (Họp thường kỳ Quý III Năm 2021)	23/7/2021	Kết quả SXKD Q1, ƯTH 6T, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2021. Thông qua nội dung Quy định Quản lý Nhà thầu phụ/Đơn vị thuê ngoài để TGD ký ban hành. Thông qua nội dung chương trình cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2021. Thông qua các nội dung chỉ đạo TGD và NĐDPV tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp
17	13.01 NQ-NK2 (PLYK 3073 15/10/2021)	19/10/2021	Thông qua nội dung bổ sung trình ĐHĐCĐ tại cuộc họp bất thường tổ chức ngày 22/10/2021 v/v miễn chào mua công khai đối với cổ đông lớn OCG để sở hữu >= 25% cổ phần TEDI.
18	13.02 NQ-NK2 (PLYK 3514 24/11/2021)	26/11/2021	Thông qua mã đăng ký chứng khoán là TED.
19	13.03 NQ-NK2 (PLYK 3535 25/11/2021)	27/11/2021	Thời gian chi trả cổ tức năm 2020 là từ ngày 29/12/2021.
20	13.04 NQ-NK2 (PLYK 3538 25/11/2021)	27/11/2021	Thế chấp số đồ tại 278 Tôn Đức Thắng và 10 Trung Kính làm tài sản đảm bảo Hợp đồng cấp tín dụng tại BIDV Hà Nội và MB Điện Biên Phủ
21	13.05 NQ-NK2 (PLYK 3543 25/11/2021)	27/11/2021	Thông qua dự án Kết nối trên đất liền và hải cảng Giai đoạn 1 – quần đảo Solomon trị giá 7,2 triệu USD.
22	14 NQ-NK2/TEDI-HĐQT	10/12/2021	- Kết quả hoạt động của HĐQT năm 2021; KH hoạt động năm 2022. - Công tác SXKD - Công tác quản trị - Công tác NĐDPV
23	14.01 NQ-NK2 (PLYK 3939 23/12/2021)	28/12/2021	Thông qua Đề án tái cơ cấu tổ chức TEDCO4.
24	14.02 NQ-NK2 (PLYK 3998 28/12/2021)	31/12/2021	Thông qua Hợp đồng lao động ký với ông Phạm Hữu Sơn làm Tổng giám đốc

- Các Quyết định:

TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
1	78/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TECCO2
2	79/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TEDCO4





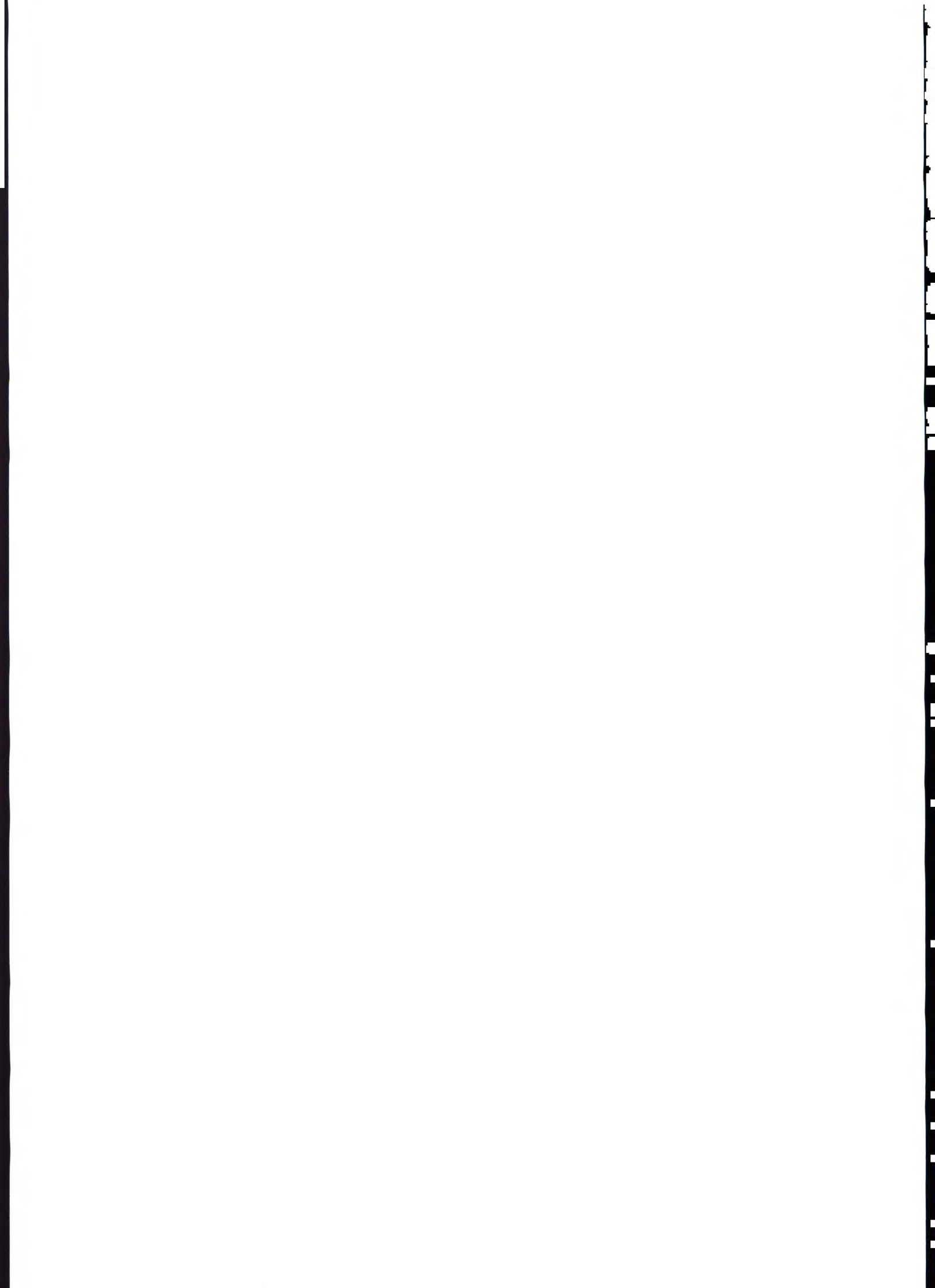
TT	Số Quyết định	Ngày	Nội dung
3	80/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TECCO5
4	81/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TEDI-GIC
5	82/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TEDI-WECCO
6	83/QĐ-TEDI	26/02/2021	Cử KSV tại 05 Công ty con tổ chức ĐHĐCĐ nhiệm kỳ 2021-2026
7	92/QĐ-TEDI	10/3/2021	Cử người làm đại diện phần vốn của TEDI tại TEDI-GIC
8	94/QĐ-TEDI	15/3/2021	Thành lập Ban tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
9	95/QĐ-TEDI	15/3/2021	Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021
10	286/QĐ-TEDI	30/6/2021	Phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2021
11	287/QĐ-TEDI	30/6/2021	Ban hành Quy chế quản trị nội bộ
12	288/QĐ-TEDI	30/6/2021	Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT
13	380/QĐ-TEDI	01/9/2021	Quyết định số vốn ủy quyền NĐDPV TECCO2
14	381/QĐ-TEDI	01/9/2021	Quyết định số vốn ủy quyền NĐDPV TEDCO4
15	382/QĐ-TEDI	01/9/2021	Quyết định số vốn ủy quyền NĐDPV TECCO5
16	383/QĐ-TEDI	01/9/2021	Quyết định số vốn ủy quyền NĐDPV TEDI-WECCO
17	384/QĐ-TEDI	01/9/2021	Thành lập Ban tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường 2021
18	385/QĐ-TEDI	01/9/2021	Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông cuộc họp ĐHĐCĐ bất thường 2021
19	432/QĐ-TEDI	24/9/2021	Bổ nhiệm ông Bùi Trần Long làm Phó Tổng giám đốc TEDI
20	589/QĐ-TEDI	14/12/2021	Ký hợp đồng lao động với ông Phạm Hữu Sơn Tổng giám đốc TEDI.

### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là TV BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Thị Hồng Nhung	Trưởng ban	26/4/2016	6/6	100%	
2	Ngô Nam Hà	Thành viên	26/4/2014	6/6	100%	
3	Võ Hoàng Anh	Thành viên	26/4/2014	6/6	100%	





## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

### *Các cuộc họp thường kỳ của Ban kiểm soát (04 cuộc họp):*

- *Cuộc họp ngày 22/3/2021:* Tổng kết hoạt động BKS; Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Báo cáo hợp nhất năm 2020; Thảo luận, thống nhất danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021 để trình Đại hội đồng thường niên;
- *Cuộc họp ngày 12/5/2021:* Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát; Dự thảo Quy chế hoạt động của BKS; Tờ trình về lựa chọn danh sách các đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện công tác kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2021.
- *Cuộc họp ngày 18/07/2021:* Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Báo cáo hợp nhất năm 06 tháng đầu năm 2021; giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ giai đoạn 6 tháng đầu năm 2021; Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro của Công ty.
- *Cuộc họp ngày 28/10/2021:* Tổ chức thẩm định Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và Báo cáo hợp nhất năm quý III năm 2021; Xem xét đánh giá khả năng hoàn thành mục tiêu 2021 kế hoạch sản xuất kinh doanh và các mục tiêu khác của Công ty để đưa ra các kiến nghị, đề xuất cải thiện (nếu có).

### *Cuộc họp bất thường của Ban kiểm soát (02 cuộc họp):*

- *Cuộc họp ngày 04/01/2021:* Nội dung tổ chức kiểm tra các nội dung theo yêu cầu của Nhóm cổ đông đang nắm giữ 30,11% tổng số cổ phần TEDI gồm: Công ty CP xử lý Nền và Xây dựng FECON (mã cổ đông TEDI 386) và ông Nguyễn Trung Thành (mã cổ đông TEDI 382) và lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán TVASC – Đơn vị kiểm toán độc lập để hỗ trợ Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện.
- *Cuộc họp ngày 13/5/2021* về kết quả kiểm tra theo yêu cầu của Nhóm cổ đông. Do không đồng thuận được ý kiến sau khi đã thực hiện việc họp trao đổi và thảo luận về kết quả kiểm tra nên Ban Kiểm soát thống nhất trình bày ý kiến/quan điểm của từng thành viên. Nội dung chi tiết đã trình bày trong Báo cáo của BKS tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 tổ chức ngày 29/6/2021.

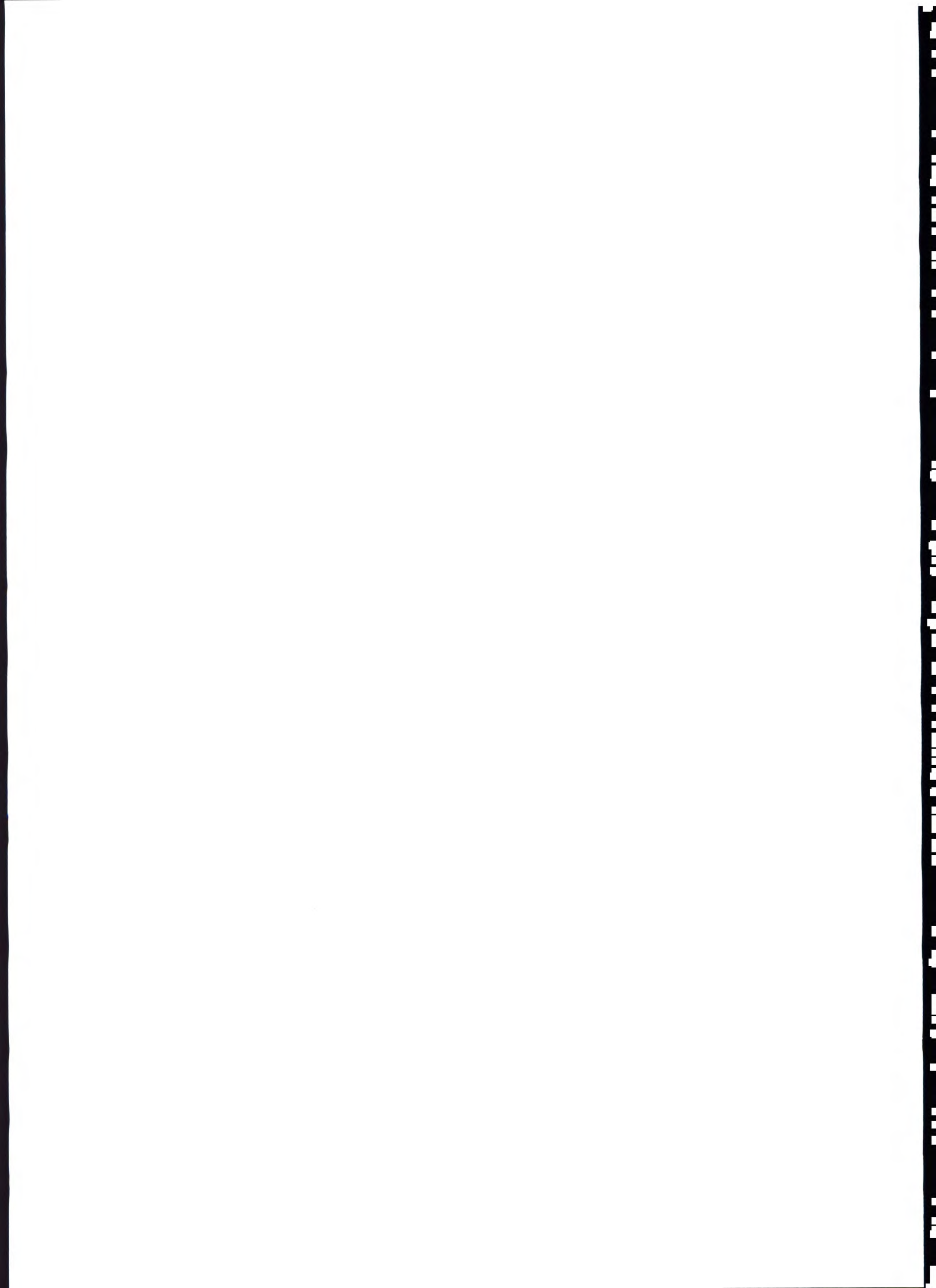
## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban điều hành và Cổ đông:

Trong trong năm 2021, Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng và nhiệm vụ được quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty để giám sát hoạt động của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Ngoài các nội dung tại cuộc họp nêu trên, còn các hoạt động cụ thể khác như sau:

- Ban kiểm soát tham gia 05 cuộc họp của HĐQT tổ chức trong năm 2021;
- Giám sát hoạt động và việc tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ đối với HĐQT, Ban Tổng giám đốc; việc quản lý và thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, lợi nhuận năm 2021 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;
- Tham gia đóng góp các ý kiến trong việc xây dựng, cập nhật bổ sung các quy chế, quy định như: Điều lệ Tổ chức và hoạt động sửa đổi lần thứ 3; Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi lần thứ Nhất; Quy chế hoạt động của HĐQT; Quy chế Quản lý tài chính; Quy chế Tiền lương – Tiền thưởng.
- Các nhiệm vụ khác theo quyết định của ĐHĐCĐ và quy định của Điều lệ, quy định hoạt động Ban kiểm soát TEDI.

### *Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị*





- **Kết quả thực hiện:** Hội đồng quản trị đã tiến hành họp định kỳ, đột xuất và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản theo quy định tại Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tổng công ty để triển khai các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- **Ý kiến của Ban Kiểm soát:** Hội đồng quản trị TEDI thực hiện đúng trách nhiệm, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật.

#### **Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành**

- **Kết quả thực hiện:** Ban kiểm soát thực hiện đánh giá hoạt động của Ban Tổng Giám đốc dựa trên các kết quả điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm cũng như tính tuân thủ các quy định pháp luật và Điều lệ Tổng Công ty trong các hoạt động vận hành thường xuyên.
- **Ý kiến của Ban Kiểm soát:** Các chỉ tiêu SXKD năm 2021 vượt mức kế hoạch. Ban điều hành thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Thường xuyên tham gia các cuộc họp Hội đồng quản trị và lấy ý kiến thành viên HĐQT bằng văn bản;
- Ban kiểm soát cử đại diện tham gia Hội nghị Người lao động năm 2021 để nắm bắt thông tin về công tác điều hành sản xuất của Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác.
- Ban Kiểm soát đã nhận được sự hỗ trợ từ HĐQT, Ban điều hành Tổng công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

#### **5. Hoạt động khác của BKS: Không**

#### **IV. Đào tạo về quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

#### **V. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty và giao dịch của người có liên quan.**

##### **1. Danh sách về người có liên quan của Tổng công ty: Phụ lục 1**

##### **2. Giao dịch giữa Tổng công ty với người có liên quan của Tổng công ty; hoặc giữa Tổng công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:**

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
...	...	...	...	...	...	...	...	...

##### **3. Giao dịch giữa người nội bộ Tổng công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại TCT	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do TCT nắm quyền	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau	Ghi chú
----	---------------------------	--------------------------	-----------------	-------------------------------------	---------	---	---------------------	--------------------------------------	---------





						kiểm soát		khí giao dịch	
...	...	...	...	...	...	...	...	...	...

#### 4. Giao dịch giữa Tổng công ty với các đối tượng khác

4.1. *Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):*

Tổng hợp các giao dịch giữa Tổng công ty với các công ty con trong năm 2021:

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Công ty con	Cung cấp dịch vụ cho công ty con				Mua dịch vụ (Chia thầu)	Công nợ	
		Đầu tư vốn (cổ tức)	HĐ dịch vụ chung	Cho thuê trụ sở	Điện nước		Phải thu	Phải trả
1	RECO	415	103	822	171	5.688	2.616	2.256
2	HECO	1.377	276	1.823	279	2.339	546	5.099
3	PORT	822	135	1.890	237	1.083	2.732	876
4	GIC	-	34	-	-	9.071	35	464
5	BRITEC	1.377	312	335	944	211	2.176	3.865
6	WECCO	93	50	-	-	323	960	1.271
7	TECCO2	587	280	898	-	-	907	373
8	TEDCO4	275	55	-	-	1.124	1.058	557
9	TECCO5	765	84	-	-	364	93	1.480
10	APECO	1.872	243	317	42	132	33	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>7.583</b>	<b>1.572</b>	<b>6.086</b>	<b>1.674</b>	<b>20.334</b>	<b>11.156</b>	<b>16.239</b>

4.2. *Giao dịch giữa Tổng công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành.*

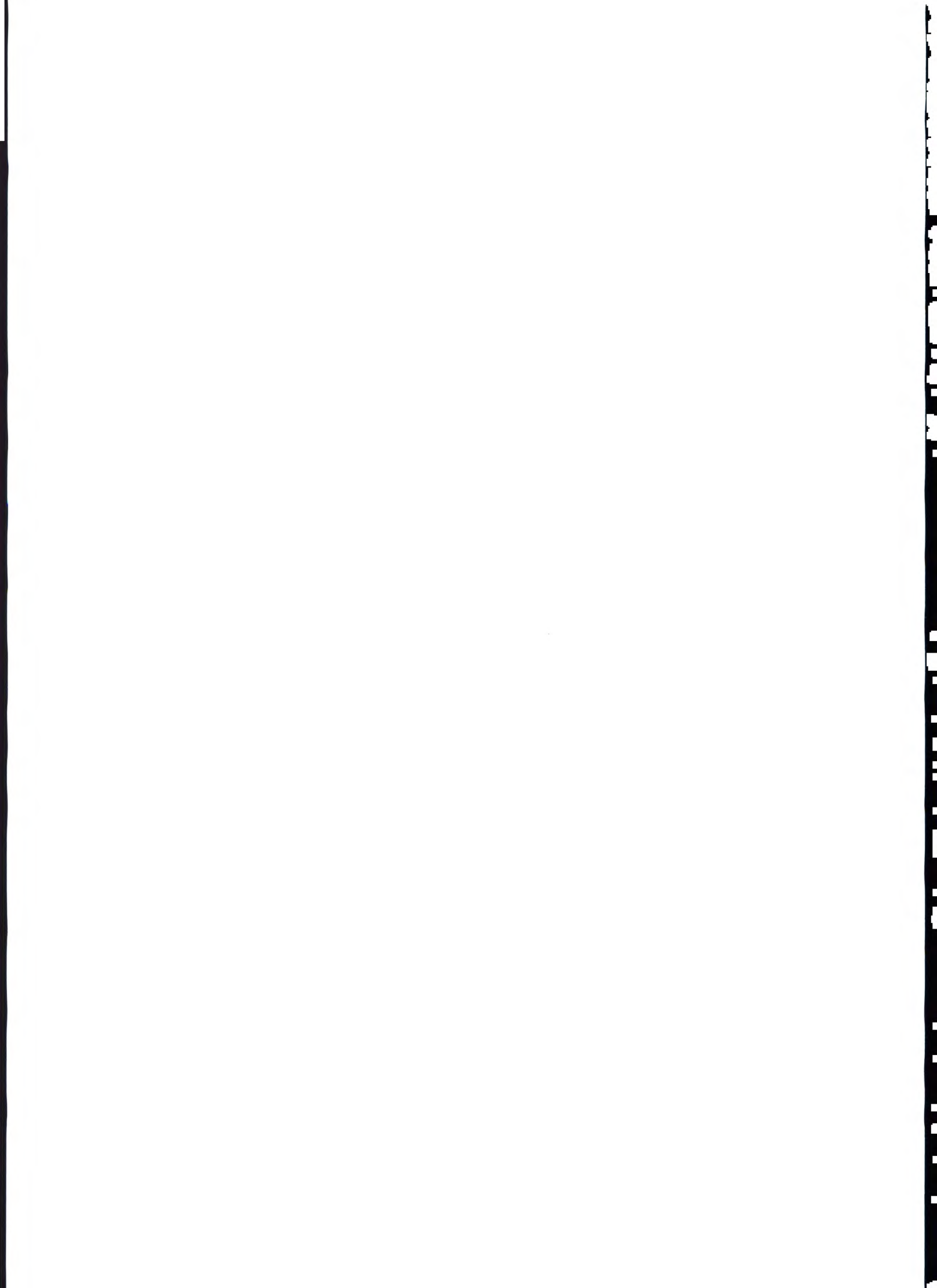
4.3. *Các giao dịch khác của Tổng công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành.*

#### VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ.

##### 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 2

TT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Tên người nội bộ</b>							
1	Hitoshi YAHAGI		CT HĐQT			0	0%	Đ/diện OCG
2	Phạm Hữu Sơn		PCT HĐQT			1.062.350	8,499%	
3	Đỗ Minh Dũng		TVHĐQT - PTGD			166.940	1,336%	
4	Phùng Tiến Trung		TVHĐQT			0	0%	Đ/diện MHC





TT	Họ tên	Tài khoản GDCK	Chức vụ tại Tổng công ty	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
5	Đào Ngọc Vinh		TVHĐQT - PTGD			125.000	1,000%	
6	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD			25.000	0,20%	
7	Bùi Trần Long		PTGD			0	0%	
8	Trương Minh Sơn		KTT			30.000	0,24%	
9	Ngô Nam Hà		BKS			8.500	0,07%	
10	Võ Hoàng Anh		BKS			25.400	0,203%	
11	Nguyễn Công Tâm		NCBTT			90.000	0,72%	
<b>II</b>	<b>Tên người có liên quan của người nội bộ</b>							
1	Phạm Minh Hằng		Con gái TGD			205.300	1,64%	
2	Võ Hoàng Hà		Em trai KSV			13.500	0,101%	

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Tổng công ty:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng..)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số cổ phiếu	Tỷ lệ %	
<b>I.</b>	<b>Người nội bộ</b>						
1	Đào Ngọc Vinh	HĐQT	75.000	0,600	125.000	1,00	Mua cổ phần
2	Nguyễn Mạnh Hà	HĐQT	150.000	1,200	25.000	0,20	Bán cổ phần
3	Ngô Nam Hà	KSV	58.500	0,468	8.500	0,07	Bán cổ phần
3	Trương Minh Sơn	KTT	80.000	0,640	30.000	0,24	Bán cổ phần
4	Nguyễn Công Tâm	NCBTT	89.600	0,717	90.000	0,72	Mua cổ phần
<b>II.</b>	<b>Người liên quan</b>						
1	Phạm Minh Hằng	Con gái TGD	80.300	0,642	205.300	1,64	Mua cổ phần
2	Võ Hoàng Hà	Em trai KSV	92.600	0,741	13.500	0,101	Bán cổ phần

**3. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông lớn:**

TT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với công ty	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	OCG	Cổ đông	2.532.750	20,262	4.266.910	34,140	Mua cổ phần
2	Phạm Trung Thành	Cổ đông	3.220.300	25,762	0	0	Bán cổ phần
3	MHC	Cổ đông	0	0	3.764.050	30,112	Mua cổ phần





4. **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không.

5. **Các chứng khoán khác:** Không.

VII. **Các vấn đề cần lưu ý khác:**

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HĐQT - BKS;
- TGD TEDI;
- Website TEDI (CBTT);
- Lưu HĐQT (TGV).



**Hitoshi YAHAGI**



## DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA TỔNG CÔNG TY

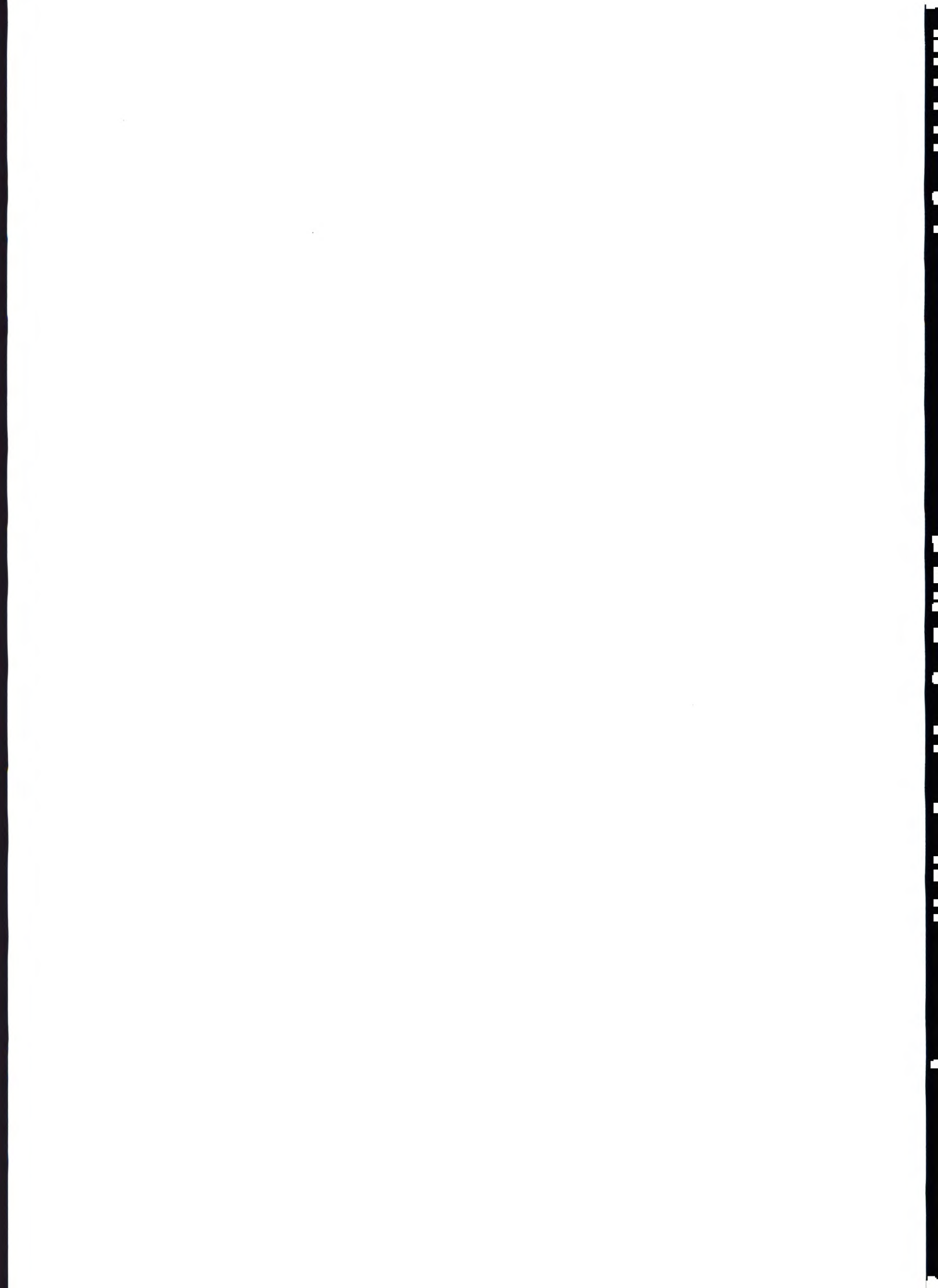
(Kèm theo Báo cáo quản trị năm 2021)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
<b>I.</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>							
1.	Hitoshi YAHAGI		CT HĐQT					
	<i>Người có liên quan</i> - Sakae Yahagi - Toru Yahagi - Haruko Yahagi - Nao Yahagi - Eita Yahagi - Hana Yahagi		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con đẻ Con đẻ Con đẻ		
2.	Phạm Hữu Sơn		PCT HĐQT TGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Thị Hiền - Phạm Minh Hằng - Phạm Hữu Trí - Đào Thị Xuân - Đào Thị Thu - Đào Thị Thủy - Phạm Thị Yến - Lê Tiến Tham		Ko CV Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Vợ Con gái Con trai Chị gái Chị gái Chị gái Em gái Anh rể		
3.	Đỗ Minh Dũng		TV HĐQT PTGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Đỗ Xuân Tiếp - Đỗ Thị Kim Liên - Trần Thị Lan Hương - Đỗ Trần Minh Long - Đỗ Trần Minh Trí - Đỗ Liên Hương - Đỗ Thanh Vân - Chử Đức Hoài - Nguyễn Đức Hạnh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con trai Con trai Em gái Em gái Em rể Em rể		
4.	Đào Ngọc Vinh		TV HĐQT PTGD					
	<i>Người có liên quan</i> - Đào Văn Hằng - Phạm Thị Chân - Ng. Đức Thu Định - Đào Ngọc Mai Phương - Đào Ngọc Đức - Nguyễn Đức Lãm - Trần Thị Xuân - Đào Ngọc Trường - Nguyễn Hồng Thanh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con gái Con trai Bố vợ Mẹ vợ Anh Chị dâu		

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5.	Phùng Tiến Trung		TV HĐQT					
	<i>Người có liên quan</i> - Phùng Hữu Trí - Nguyễn Thị Nguyệt - Ng. T. Hoàng Hà - Phùng Thu Trà - Phùng Thu Trang - Phùng Nguyệt Hà - Nguyễn Đình Sắc - Hoàng Thị Cảnh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố Mẹ Vợ Con Con Em Bố vợ Mẹ vợ		
<b>II.</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>							
1.	Phạm Thị Hồng Nhung		TBKS					
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Đức Năng - Nguyễn Thị Huệ - Phạm Hồng Khánh An - Phạm Hồng An Khang - Phạm Hồng Giang - Trần Trung Hiếu		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Con gái Con trai Em gái Em rể		
2.	Ngô Nam Hà		KSV					
	<i>Người có liên quan</i> - Ngô Trọng Huệ - Phạm Thị Hoạt - Trịnh T. Thu Trang - Ngô Việt Hoàng - Ngô Hoàng Linh - Ngô Hoàng Minh - Ngô Thị Quỳnh Mai - Nguyễn Văn Trọng		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con trai Con gái Con trai Chị gái Anh rể		
3.	Võ Hoàng Anh		KSV					
	<i>Người có liên quan</i> - Hoàng Thị Yên - Ng. Thị Mai Hương - Võ Hoàng Long - Võ Hoàng Minh - Võ Hoàng Hà - Nguyễn Thị Hào		Ko Ko Ko Ko CV Ko			Mẹ đẻ Vợ Con trai Con trai Em trai Em dâu		
<b>III.</b>	<b>Người nội bộ</b>							
1.	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD					
	<i>Người có liên quan:</i> - Nguyễn Văn Năm - Phạm Thị Lăng - Ng.T.Tuyết Nhung - Nguyễn Đức Mạnh - Nguyễn Trà My - Nguyễn Nam Hải - Ng.T. Hải Yên		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố Mẹ Vợ Con trai Con gái Anh Chị		
2.	Bùi Trần Long		PTGD					
	<i>Người có liên quan:</i>							



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
	- Bùi Trần Chí - Nguyễn Thị Báu - Ng. Thị Bích Hạnh - Bùi Trần Chí Trung - Bùi Trần Nhật Nam - Bùi Trần Anh Đào - Bùi Trần Lê - Nguyễn Văn Hiếu - Nguyễn Thị Liên		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con trai Con trai Anh trai Anh trai Bố vợ Mẹ vợ		
3.	Trương Minh Sơn							
	<i>Người có liên quan</i> - Ng. Thị Cẩm Hương - Trương Minh Tùng - Trương Minh Tú - Trương Minh Châu - Trương Tuấn Long - Hoàng Thị Thanh Hoa - Nguyễn Cao Tài - Phạm Thị Ngân - Dư Minh Trung		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Vợ Con trai Con trai Em gái Em trai Em dâu Bố vợ Mẹ vợ Em rể		
4.	Nguyễn Công Tâm		NCBTT					
	<i>Người có liên quan</i> - Nguyễn Công Lan - Bá Thị Mai Hiền - Đinh Lê Hải Hà - Nguyễn Hải Hà Chi - Nguyễn Công Duy - Ng. Thị Hưng Thành - Nguyễn Công Trí - Nguyễn Công Tài		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			Bố đẻ Mẹ đẻ Vợ Con gái Con trai Chị gái Em trai Em trai		
<b>IV.</b>	<b>Các công ty con</b>							
1	RECO				HN	2006		CPH
2	HECO				HN	2006		CPH
3	TEDI-PORT				HN	2006		CPH
4	TEDI-WECCO				HN	2005		CPH
5	TEDI-GIC				HN	2005		CPH
6	BRITEC				HN	2006		CPH
7	TECCO 2				HN	2005		CPH
8	TEDCO 4				NA	2005		CPH
9	TECCO 5				ĐN	2005		CPH
10	APECO				HN	2017		M&A





## DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

(Kèm theo Báo cáo quản trị năm 2021)

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
<b>I.</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>							
1.	Hitoshi YAHAGI		CT HĐQT			4.266.910	34,14%	Đại diện OCG
	<i>Người có liên quan</i> - Sakae Yahagi - Toru Yahagi - Haruko Yahagi - Nao Yahagi - Eita Yahagi - Hana Yahagi		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - -	- - - - - -	
2.	Phạm Hữu Sơn		PCT HĐQT TGD			1.062.350	8,499%	
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Thị Hiền - Phạm Minh Hằng - Phạm Hữu Trí - Đào Thị Xuân - Đào Thị Thu - Đào Thị Thủy - Phạm Thị Yến - Lê Tiến Tham		Ko CV Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- 205.300 - - - - - -	- 1,642% - - - - - -	
3.	Đỗ Minh Dũng		TV HĐQT PTGD			166.940	1,366%	
	<i>Người có liên quan</i> - Đỗ Xuân Tiếp - Đỗ Thị Kim Liên - Trần Thị Lan Hương - Đỗ Trần Minh Long - Đỗ Trần Minh Trí - Đỗ Liên Hương - Đỗ Thanh Vân - Chử Đức Hoài - Nguyễn Đức Hạnh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - - -	- - - - - - - - -	
4.	Đào Ngọc Vinh		TV HĐQT PTGD			125.000	1,000%	
	<i>Người có liên quan</i> - Đào Văn Hằng - Phạm Thị Chiên - Ng. Đức Thu Định - Đào Ngọc Mai Phương - Đào Ngọc Đức - Nguyễn Đức Lâm - Trần Thị Xuân - Đào Ngọc Trường - Nguyễn Hồng Thanh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - - -	- - - - - - - - -	
5.	Phùng Tiến Trung		TV HĐQT			3.764.050	30,112%	Đại diện

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
								MHC
	<i>Người có liên quan</i> - Phùng Hữu Trí - Nguyễn Thị Nguyệt - Ng. T. Hoàng Hà - Phùng Thu Trà - Phùng Thu Trang - Phùng Nguyệt Hà - Nguyễn Định Sắc - Hoàng Thị Cánh		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	
<b>II.</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>							
1.	Phạm Thị Hồng Nhung		TBKS			-	-	
	<i>Người có liên quan</i> - Phạm Đức Năng - Nguyễn Thị Huê - Phạm Hồng Khánh An - Phạm Hồng An Khang - Phạm Hồng Giang - Trần Trung Hiếu		Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - -	- - - - - -	
2.	Ngô Nam Hà		KSV			8.500	0,07%	
	<i>Người có liên quan</i> - Ngô Trọng Huê - Phạm Thị Hoạt - Trịnh T. Thu Trang - Ngô Việt Hoàng - Ngô Hoàng Linh - Ngô Hoàng Minh - Ngô Thị Quỳnh Mai - Nguyễn Văn Trọng		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	
3.	Võ Hoàng Anh		KSV			25.400	0,203%	
	<i>Người có liên quan</i> - Hoàng Thị Yên - Ng. Thị Mai Hương - Võ Hoàng Long - Võ Hoàng Minh - Võ Hoàng Hà - Nguyễn Thị Hào		Ko Ko Ko Ko CV Ko			- - - - 13.500 -	- - - - 0,108% -	
<b>III.</b>	<b>Người nội bộ khác</b>							
1.	Nguyễn Mạnh Hà		PTGD			25.000	0,200%	
	<i>Người có liên quan:</i> - Nguyễn Văn Năm - Phạm Thị Lăng - Ng.T.Tuyết Nhung - Nguyễn Đức Mạnh - Nguyễn Trà My - Nguyễn Nam Hải - Ng.T. Hải Yên		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - -	- - - - - - -	
2.	Bùi Trần Long		PTGD			-	-	
	<i>Người có liên quan</i> - Bùi Trần Chí		Ko			-	-	





TT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
	- Nguyễn Thị Báu - Ng. Thị Bích Hạnh - Bùi Trần Chí Trung - Bùi Trần Nhật Nam - Bùi Trần Anh Đào - Bùi Trần Lê - Nguyễn Văn Hiếu - Nguyễn Thị Liên		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - -	- - - - - - - -	
3.	Trương Minh Sơn		KTT			30.000	0,240%	
	<i>Người có liên quan</i> - Ng. Thị Cẩm Hương - Trương Minh Tùng - Trương Minh Tú - Trương Minh Châu - Trương Tuấn Long - Hoàng Thị Thanh Hoa - Nguyễn Cao Tài - Phạm Thị Ngân - Dư Minh Trung		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - - - -	- - - - - - - - - -	
4.	Nguyễn Công Tâm		NCBTT			90.000	0,720%	
	<i>Người có liên quan</i> - Nguyễn Công Lan - Bá Thị Mai Hiền - Đinh Lê Hải Hà - Nguyễn Hải Hà Chi - Nguyễn Công Duy - Nguyễn Thị Hưng Thành - Nguyễn Công Trí - Nguyễn Công Tài		Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko Ko			- - - - - - - - -	- - - - - - - - -	